

Số: *46/H* /KH-UBND

Bến Tre, ngày 05 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích yêu cầu

- Truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình truyền thông phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia nhằm góp phần phát huy và hướng đến những giá trị tốt đẹp, lâu bền, tạo động lực và khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Truyền thông về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia gắn với thực tiễn, cập nhật theo từng thời kỳ, giai đoạn phát triển, xây dựng đất nước, bám sát các mục tiêu của Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

- Lồng ghép nội dung chương trình với các nhiệm vụ có liên quan nhằm tận dụng tối đa mọi nguồn lực, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả trong công tác truyền thông về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Nội dung truyền thông Chương trình phải được xem là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp từng đối tượng, địa bàn, thời điểm cụ thể.

2. Mục tiêu

- Nội dung truyền thông phải cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, phương thức truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; gắn kết nội dung về phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường và phát triển văn hóa - xã hội.

- Đồng thời truyền thông kịp thời các chủ trương, giải pháp, biện pháp và kết quả thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo mỗi giai đoạn phát triển đất nước, của tỉnh.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chủ trương, chính sách phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong đó, truyền thông sâu rộng về các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc, các chương trình nghị sự và sự kiện quốc tế về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia mà Việt Nam tổ chức; tham gia, phổ biến các chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của các tổ chức uy tín trên thế giới tới các tổ chức và người dân; về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, quá trình thực hiện và những kết quả đạt được qua các năm; truyền thông về các chính sách khuyến khích, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, thi đua xây dựng đất nước, các điển hình tiên tiến và các công việc thiết thực góp phần thực hiện phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Truyền thông các nội dung trên lĩnh vực kinh tế như: Các mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững, thực hiện tăng trưởng xanh, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; đảm bảo an ninh lương thực, phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; tăng cường nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia.

3. Truyền thông các nội dung trên lĩnh vực văn hóa - xã hội như: Các mục tiêu phát triển văn hóa hài hòa với phát triển kinh tế; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, tạo cơ hội bình đẳng tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội.

4. Truyền thông các nội dung trên lĩnh vực môi trường: Truyền thông về các nội dung khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên quốc gia; cách sống hài hòa với thiên nhiên, bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

- Xây dựng biên soạn, thu thập tài liệu đăng tải trên các chuyên mục, chuyên trang, chương trình của các phương tiện thông tin đại chúng về các hoạt động liên quan đến sự phát triển bền vững kinh tế gắn với văn hóa, môi trường để nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh với các tỉnh bạn trong khu vực và cả nước.

- Tổ chức truyền thông về các hội nghị sơ kết, tổng kết các hoạt động liên quan đến phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia do các đơn vị, địa phương trong tỉnh và ngoài tỉnh tổ chức.

- Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở: Triển lãm, cổ động trực quan, hội thi, văn hóa nghệ thuật có nội dung liên quan đến Chương trình truyền thông về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

** Thời gian thực hiện: từ nay đến năm 2030.*

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn tài chính hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào nội dung kế hoạch này, hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt công tác truyền thông về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tận dụng lợi thế của hình thức truyền thông qua mạng viễn thông, internet. Chịu trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này hàng năm, sơ kết, tổng kết về Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi chỉ đạo.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm cho việc triển khai thực hiện Chương trình truyền thông về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông biên tập, xây dựng các tài liệu về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành để phục vụ công tác tuyên truyền, chuyển tải thông tin đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố

- Chỉ đạo các trang/cổng thông tin, Đài truyền thanh, Phòng Văn hóa và thông tin, Trung tâm văn hóa các huyện, thành phố, xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh tại địa phương.

5. Đài Phát thanh Truyền hình Bến Tre, Báo Đồng Khởi: Xây dựng chương trình và dành thời lượng phát sóng nhằm chuyển tải thông tin kịp thời đến các tầng lớp dân cư những thông tin về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên các chuyên trang, chuyên mục và bản tin thời sự.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị triển khai việc đăng tải, sản xuất, biên tập các chuyên mục, chuyên trang, phóng sự về quá trình thực hiện, những

kết quả đạt được về các mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

6. Chế độ báo cáo

Định kỳ ngày 01 tháng 12 hàng năm (hoặc ngày 01 tháng 6 và khi có yêu cầu) các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông để theo dõi, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1045/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình truyền thông về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TT và TT;
- TT.TU.TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh (để thực hiện);
- Các Ban đảng (để phối hợp);
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh (để phối hợp);
- UBND các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Chánh, PCVP.KGVX;
- Các Phòng: KGVX, TH, Công TTĐT;
- Lưu VT (Ty).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**
Nguyễn Hữu Phước